

Số: /KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh

Thực hiện Quyết định số 2238/QĐ -TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 06/6/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030. Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Linh xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hoá việc tổ chức, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 để tổ chức thực hiện có hiệu quả ở địa phương.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành trên địa bàn huyện nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể, các cá nhân, gia đình và cả cộng đồng về tầm quan trọng của công tác gia đình góp phần xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, thực sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung trong Kế hoạch phải phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; lồng ghép với các nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời có sự giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, vướng mắc, tồn tại.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc là hạt nhân, tế bào lành mạnh của xã hội, tổ ấm của mỗi người; là nơi nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc; phát huy, nhân rộng các giá trị tốt đẹp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của huyện, của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- **Mục tiêu 1:** Phần đầu 95% các gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức về văn hóa ứng xử, kỹ năng giáo dục đạo đức, lối sống, tình yêu thương, truyền thống dân tộc và các giá trị văn hóa tốt đẹp; phòng ngừa rủi ro, tệ nạn xã hội, bạo lực trong gia đình; đặc biệt quan tâm số hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số.

- **Mục tiêu 2:** Phần đầu 95% các gia đình được tuyên truyền, giáo dục về truyền thống dân tộc, truyền thống văn hóa, truyền thống gia đình và tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị tốt đẹp của gia đình hiện đại.

- **Mục tiêu 3:** Phần đầu 95% các địa phương có mô hình về truyền thông, giáo dục xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cơ sở.

- **Mục tiêu 4:** Phần đầu 95% các địa phương đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào hương ước, quy ước của dòng họ, cộng đồng, làng xã.

- **Mục tiêu 5:** Phần đầu 95% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được giáo dục, tư vấn về hôn nhân gia đình, kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc.

- **Mục tiêu 6:** Phần đầu hàng năm 85% vụ việc bạo lực gia đình được giải quyết theo quy định pháp luật; 90% người bị bạo lực gia đình được hỗ trợ cung cấp các dịch vụ thiết yếu; 100% địa phương có mô hình can thiệp, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình nhằm giảm tác hại của bạo lực gia đình, đặc biệt với phụ nữ, người yếu thế và trẻ em.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về giá trị gia đình trong tình hình mới

a) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng và mọi cá nhân trong xã hội, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức về vị trí, vai trò, giá trị của gia đình trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông về xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển gia đình. Tăng cường, đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống ngay từ trong gia đình; giáo dục, phòng ngừa tác động tiêu cực ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình, đặc biệt là các gia đình trẻ.

c) Tích cực tuyên truyền các gương gia đình tiêu biểu về văn hóa gia đình, ứng xử chuẩn mực; trang bị, phổ biến kiến thức, kỹ năng để các gia đình chủ động phòng chống sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội; kế thừa và tiếp thu có chọn lọc những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển.

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch hàng năm nhằm nâng cao nhận thức để xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình; phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, bảo vệ sự ổn định và phát triển của gia đình.

đ) Định kỳ hàng năm hướng dẫn, tổ chức chiến dịch truyền thông hưởng ứng ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình, ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ (25/11) với nội dung thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhằm tạo sự lan tỏa, hiệu ứng xã hội mạnh mẽ tôn vinh giá trị gia đình.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về gia đình

a) Rà soát, đề xuất hoàn thiện sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về: Giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; phòng chống bạo lực gia đình; thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em và chăm sóc người cao tuổi; ngăn chặn các tác động tiêu cực đến sự phát triển của gia đình trong xã hội hiện đại.

b) Khảo sát, nắm bắt xu thế biến đổi chức năng kinh tế gia đình để điều chỉnh chính sách phù hợp thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình và giảm thiểu yếu tố tác động tiêu cực đến chức năng kinh tế của gia đình.

3. Xây dựng môi trường gia đình văn minh, hạnh phúc, tạo điều kiện cho mọi thành viên thụ hưởng thành quả phát triển

a) Tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc, giá trị gia đình; xây dựng nhân cách đạo đức, lối sống văn minh cho thế hệ trẻ thông qua sự phối hợp giáo dục từ gia đình, nhà trường và xã hội. Xây dựng gia đình là một môi trường an toàn cho trẻ em; bài trừ lối sống vị kỷ, thực dụng.

b) Triển khai thực hiện “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”, “Bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn huyện Vĩnh Linh”; chú trọng tổ chức thực hành các hành vi văn hóa lành mạnh, ứng xử chuẩn mực trong gia đình nhằm tạo sự gắn kết, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp trong gia đình.

c) Tiếp tục triển khai xây dựng mô hình gia đình kiểu mẫu “ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền”, mô hình “gia đình không bạo lực” trong phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Tăng cường giáo dục nền nếp, lối sống tích cực, văn minh cho từng thành viên trong gia đình; tập trung vai trò nêu gương của ông bà, cha mẹ cho con cháu. Nhân rộng mô hình “bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương” nhằm tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.

d) Thường xuyên, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tấm gương gia đình tiêu biểu, hạnh phúc; đồng thời phê phán, lên án, đấu tranh với những hành vi lệch chuẩn tạo dư luận tiêu cực, tác động xấu tới cộng đồng để góp phần điều chỉnh nhận thức, thái độ, hành vi của mỗi gia đình. Xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công tác gia đình và lĩnh vực gia đình.

4. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình

a) Kiện toàn tổ chức, bộ máy thực hiện công tác gia đình các cấp bảo đảm tinh gọn, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, có sự gắn kết nội dung gia đình với các lĩnh vực liên quan; phát triển mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

b) Nghiên cứu xây dựng và phát triển các loại hình dịch vụ gia đình cần thiết hỗ trợ cho cuộc sống nhằm bảo đảm sự ổn định và an toàn của đời sống gia đình, nhất là gia đình lao động và công nhân lao động; các mô hình hỗ trợ gia đình thực hiện bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình; các mô hình tư vấn, giáo dục về hôn nhân gia đình cho thanh niên trước khi kết hôn.

c) Xây dựng các chương trình, kế hoạch hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

5. Phát huy hiệu quả nguồn lực đầu tư, huy động xã hội hóa, phát triển lĩnh vực gia đình

a) Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước cho công tác gia đình. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, dành nguồn lực đầu tư sáng tác tác phẩm văn học, nghệ thuật về gia đình.

b) Khuyến khích, huy động các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ gia đình; chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình dân tộc thiểu số; tạo điều kiện để các gia đình tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ xã hội.

6. Sơ kết, tổng kết:

Đánh giá việc triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình có đóng góp tích cực cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách Nhà nước trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, ban, ngành, địa phương.

2. Lồng ghép kinh phí từ các chương trình, đề án liên quan; huy động từ các nguồn xã hội hoá và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

Xây dựng và tổ chức thực hiện các Kế hoạch, chương trình, đề án thuộc lĩnh vực gia đình. Truyền thông, giáo dục về gia đình; chuyên đổi số dữ liệu về gia đình sau khi có văn bản hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Hướng dẫn, triển khai thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình, bộ chỉ số về gia đình hạnh phúc; khuyến khích sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật chủ đề tôn vinh, phát huy giá trị gia đình; nêu cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong gìn giữ di sản văn hóa dân tộc, kế thừa, phát triển văn hóa dân gian, xây dựng phong trào văn hóa cơ sở, phong trào thể dục thể thao và ứng xử văn minh trong du lịch, hưởng thụ văn hóa.

Rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cơ chế, chính sách liên quan đến công tác gia đình cho phù hợp.

Hướng dẫn lồng ghép các nội dung trong kế hoạch với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đưa tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc, văn hóa tiêu biểu, các giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào hương ước, quy ước ở cộng đồng dân cư.

Kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện hàng năm. Tham mưu tiến hành sơ kết 5 năm và tổng kết 10 năm việc thực hiện Chiến lược theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đưa nội dung giáo dục về gia đình vào các hoạt động giáo dục, tuyên truyền trong nhà trường phù hợp với yêu cầu của các cấp học.

3. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể dục thể thao

Xây dựng tin, bài, tăng thời lượng phát sóng, đưa tin trên cổng thông tin điện tử và hệ thống đài truyền thanh cơ sở về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Phòng Y tế

Tăng cường các hoạt động, loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho gia đình. Xây dựng chương trình truyền thông vận động gia đình thực hiện chính sách dân số phát triển trong tình hình mới; chương trình xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số kết hợp công tác gia đình và trẻ em tại cơ sở.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

Chủ trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em, chăm sóc người cao tuổi. Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch trong xây dựng, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và các chương trình, đề án có liên quan theo từng giai đoạn; đặc biệt quan tâm hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số.

5. Phòng Tư pháp

Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân, gia đình; đẩy mạnh hướng dẫn, kiểm tra hoạt động hòa giải ở cơ sở liên quan đến gia đình; nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật; Phối hợp tổ chức thực hiện các nội dung trong kế hoạch.

6. Công an huyện

Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đối với nạn nhân bạo lực gia đình; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật; hàng năm thống kê số liệu, thông tin về kết quả xử lý các vụ việc bạo lực gia đình gửi về cơ quan quản lý nhà nước về gia đình tổng hợp.

7. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Căn cứ khả năng ngân sách và chế độ tài chính hiện hành tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện bố trí nguồn kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch.

8. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan, đơn vị, địa phương tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp; nâng cao ý thức của gia đình trong bảo vệ tài nguyên, môi trường; cung cấp cho các gia đình kiến thức, kỹ năng ứng phó với những tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình.

10. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch với nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới, các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, chương trình phát triển kinh tế nông thôn, chương trình nước sạch vệ sinh môi trường...

11. Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Đoàn Biên phòng Cửa Tùng:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về gia đình; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; chỉ đạo các gia đình quân nhân thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030. Phát động phong trào "Gia đình quân nhân không có bạo lực gia đình"; triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch.

12. Tòa án nhân dân huyện và Viện Kiểm sát nhân dân huyện

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ kiểm sát viên và thẩm phán để thực hiện tuyên truyền giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình cho người gây bạo lực gia đình trong quá trình truy tố, xét xử; hàng năm tổng hợp báo cáo số liệu về ly hôn và các vụ ly hôn có yếu tố bạo lực gia đình theo phạm vi quản lý về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo công tác gia đình huyện để tổng hợp; triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch.

13. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin tuyên truyền, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước liên quan công tác gia đình.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Nông dân huyện, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện, Liên đoàn Lao động huyện và các tổ chức thành viên khác

Tích cực tham gia triển khai, thực hiện kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên về vị trí, vai trò của gia đình và công tác xây dựng gia đình; vận động, hỗ trợ cán bộ, hội viên

thực hiện trách nhiệm vun đắp, gìn giữ giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình; tham gia xây dựng, thực hiện hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới.

15. UBND các xã, thị trấn

Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 phù hợp tình hình của địa phương; chỉ đạo lồng ghép nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp liên ngành về gia đình. Quan tâm bố trí ngân sách nhà nước và đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn lực tại địa phương cho công tác gia đình.

Kiên toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình cấp xã và mạng lưới cộng tác viên xã hội ở cơ sở; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về gia đình. Phát huy hiệu quả các mô hình truyền thông thuộc lĩnh vực gia đình, các mô hình hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững, các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ trẻ em trong gia đình, phụng dưỡng người cao tuổi, chăm lo cho người khuyết tật, yếu thế trong gia đình.

Đổi mới, sáng tạo nội dung, hình thức truyền thông, vận động xây dựng gia đình hạnh phúc phù hợp với điều kiện kinh tế, đặc thù văn hóa của địa phương, đặc biệt quan tâm các gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số và gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Đưa tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc, văn hóa tiêu biểu; các giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào hương ước, quy ước ở cộng đồng dân cư.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, báo cáo việc thực hiện kế hoạch tại địa phương; tổ chức sơ kết 5 năm, tổng kết 10 năm.

Trên đây là kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh. UBND huyện yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn quan tâm triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) trước ngày 01/12 hàng năm. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, kịp thời chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở VH,TT&DL;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- UBNDTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể cấp huyện;
- TAND, VKSND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Tùng

